

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2026/HS - ST
Ngày 29/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Tú

Bà Trần Thị Dinh

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tham gia phiên toà:
Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Thành phần những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần gồm có:

Thư ký: Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai: Ông Lê Đức Hiệp - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026. Tại điểm cầu T: Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2026/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 7 năm 2026.

Tại điểm cầu thành phần: Phòng trực tuyến Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai đối với bị cáo:

TẠ THỊ H; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 21/3/1992 tại tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố P, phường T, tỉnh Lào Cai. Nơi ở: Số nhà 081, đường M, tổ 10, phường L, tỉnh Lào Cai; Căn cước công dân số: 015192010181; Cấp ngày 13/6/1992; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Tạ Đồng C (đã chết) và bà Lại Thị N; Bị cáo có chồng Nguyễn Thanh B – Sinh năm 1992 (đã ly hôn); Bị cáo không có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần - Phòng trực tuyến Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 01/4/2026, tổ công tác Công an phường L, tỉnh Lào Cai phối hợp với tổ công tác của Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, phát hiện tại số nhà 081, đường M, tổ 10, phường L, tỉnh Lào Cai có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện Tạ Thị H (sinh năm 1992, đăng ký thường trú tại tổ dân phố P, phường T, tỉnh Lào Cai) đứng trong nhà có hành động mở cửa, dùng tay ném một gói giấy ra vị trí trước cửa nhà, cạnh gốc cây. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với Tạ Thị H và mời người chứng kiến cùng tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra Tạ Thị H tự giác đến vị trí gói giấy vừa ném ra để nhặt lên giao nộp cho tổ công tác. Tiến hành mở kiểm tra gói giấy do H giao nộp xác định là 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) số seri: RY 2480377, bên trong có một túi nilon màu trắng loại có mép miết, bên trong túi nilon mép miết có 10 (mười) viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều dập chìm chữ “WY”. Tạ Thị H khai đây là ma túy hồng phiến của H, vừa tự tay ném ra để bán cho người mua (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) thì bị tổ công tác phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tạ Thị H, thu giữ và niêm phong gói ma túy theo quy định. Ngoài ra, thu giữ của Tạ Thị H 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, số Imei: 354466593276475 bên trong lắp 01 thẻ sim có ghi dãy số 8984048008819816871, cũ đã qua sử dụng.

Ngày 02/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Tạ Thị H tại số nhà 081, đường M, tổ 10, phường L, tỉnh Lào Cai phát hiện và thu giữ: 01 túi nilon màu trắng trong, bên trong có 20 túi nilon loại có mép miết màu trắng chưa qua sử dụng. 04 túi nilon màu xanh, loại có mép miết, trong đó có 02 túi nilon màu xanh loại có mép miết bên trong không có gì; 01 túi nilon màu xanh, loại túi có mép miết, bên trong đựng 09 viên nén hình tròn màu xanh, trên một mặt của mỗi viên đều dập chìm chữ “WY”; 01 túi nilon màu xanh, loại túi có mép miết, bên trong đựng 143 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều dập chìm chữ “WY”. 01 túi nilon màu trắng loại có mép miết bên trong đựng 01 gói giấy màu vàng trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tạ Thị H khai nhận đây đều là ma túy của bản thân cất giấu với mục đích để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra Tạ Thị H khai nhận: Do hám lời nên từ ngày 21/02/2026 đến ngày 25/02/2026, trong quá trình xách hàng tại khu vực Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai, Tạ Thị H đã thỏa thuận mua của Dương Thanh N (sinh năm 1984, trú tại tổ 18 K, phường L, tỉnh Lào Cai) 162 viên ma túy hồng phiến (Methamphetamine) và 01 gói

ma túy loại Heroine với giá 8.000.000 đồng với mục đích để bán kiếm lời. N đồng ý và hẹn H giao ma túy vào ngày 26/02/2026 tại khu vực bãi kiểm hóa Cửa khẩu quốc tế Lào Cai thuộc phường L, tỉnh Lào Cai. Đến chiều ngày 26/02/2026, Tạ Thị H một mình đi đến khu vực Bãi kiểm hóa Cửa khẩu quốc tế Lào Cai gặp N đang đứng một mình. H tiến lại gần đưa cho N số tiền 8.000.000 đồng, N nhận tiền rồi chỉ vị trí đã cất giấu 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa ma túy tại lề đường đi vào khu vực Đ, phường L, tỉnh Lào Cai. H đi đến vị trí cất giấu ma túy theo chỉ dẫn của N thì thấy gói nilon màu đen theo mô tả của N, H cầm về phòng trọ tại số nhà 081 đường M, tổ 10, phường L, tỉnh Lào Cai rồi mở ra kiểm tra thấy bên trong có 153 viên nén hình tròn, màu hồng, 09 viên nén hình tròn, màu xanh cùng 01 gói ma túy loại Heroine. Sau đó H cất giấu trong phòng ngủ với mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 21 giờ 27 phút ngày 01/4/2026, khi H đang ở phòng trọ thì có một người N giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) gọi thoại trên ứng dụng Wechat đặt mua 10 viên ma túy loại Methamphetamine, H đồng ý bán với giá 1.000.000 đồng và hẹn người N giới đến trước cửa số nhà 081 đường M, tổ 10, phường L, tỉnh Lào Cai để nhận ma túy. Sau khi thỏa thuận mua bán ma túy với người này xong, H đi vào trong phòng ngủ lấy 10 viên ma túy loại Methamphetamine cho vào túi nilon loại có mép miết màu trắng và dùng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng để bọc bên ngoài gói nilon chứa ma túy. Sau đó, H cầm gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái rồi đi ra mở cửa vung tay ném gói ma túy ra khu vực vỉa hè trước cửa nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong gói ma túy H đã ném ở khu vực vỉa hè trước cửa nhằm bán cho người khác.

Tại Kết luận giám định số 359/KL-KTHS ngày 06/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Mẫu M1: 0,908 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu M2: 0,842 gam, không tìm thấy chất ma túy trong mẫu. Mẫu M3: 12,972 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu M4: 0,720 gam là chất ma túy, loại Heroine (Heroin).

Cáo trạng số: 53/CT-VKSLCI - KV ngày 25/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai truy tố bị cáo Tạ Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tạ Thị H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Thị H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Thị H từ 09 (Chín) năm đến 10 (Mười) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,716 (Không phải

bảy trăm mười sáu) gam ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 túi nilon màu trắng, loại túi có mép miết và vỏ bì niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Tạ Thị H tại số nhà 081, đường M, tổ 10, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 01/4/2026”; 0,659 (Không phải sáu trăm năm mươi chín) gam các viên nén hình tròn màu xanh; 12,431 (Mười hai phẩy bốn trăm ba mươi mốt) gam Methamphetamine; 0,679 (Không phải sáu trăm bảy mươi chín) gam Heroine được cho riêng vào từng túi nilon đúng mẫu ký hiệu bên ngoài là M2, M3, M4 cùng 01 túi nilon màu trắng, các túi nilon có mép miết màu trắng, các túi nilon có mép miết màu xanh và vỏ bì niêm phong gửi giám định. Được niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Thị H tại số nhà 081, đường M, tổ 10, phường L, tỉnh Lào Cai ngày 02/4/2026”; 01 túi nilon màu trắng trong bên trong có 20 túi nilon loại mép miết chưa qua sử dụng; 02 túi nilon màu xanh loại có mép miết.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro max số IMEI: 354466593276475 bên trong lắp 01 thẻ sim trên một mặt thẻ sim có ghi dãy số 8984048008819816871 mặt kính lưng bị nứt vỡ (điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy) thu giữ của bị cáo Tạ Thị H và số tiền 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) đang gửi tại tài khoản 394909051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Phòng giao dịch số 5 Kho bạc Nhà nước khu vực IX Lào Cai.(Theo giấy nộp tiền ngày 25/5/2026).

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tạ Thị H nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Thị H khai nhận: Ngày 01/4/2026, tại số nhà 081 đường M, tổ 10, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai, bị cáo Tạ Thị H có hành vi bán trái phép 0,908 gam ma túy loại Methamphetamine cho một người đàn ông chưa xác định được nhân thân, lai lịch thì bị bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo, Cơ quan điều tra thu giữ thêm 12,972 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,720 gam ma túy loại Heroine do bị cáo cất giấu. Như vậy, bị cáo Tạ Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 13,880 (mười ba phẩy tám trăm tám mươi) gam ma túy loại Methamphetamine và 0,720 (không phẩy bảy trăm hai mươi) gam ma túy loại Heroine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 14,6 (mười bốn phẩy sáu) gam. Bị cáo khai mua của một người tên là Dương Thanh N (sinh năm 1984, trú tại tổ 18 K, phường L, tỉnh Lào Cai) với giá 8.000.000 đồng. Mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi mua bán 13,880 (mười ba phẩy tám trăm tám mươi) gam ma túy loại Methamphetamine và 0,720 (không phẩy bảy trăm hai mươi) gam ma túy loại Heroine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 14,6 (mười bốn phẩy sáu) gam ma túy của bị cáo đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251- Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Tạ Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có ông nội là ông Tạ Đồng Tước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “ Phạt tiền” đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Số lượng 13,880 (mười ba phẩy tám trăm tám mươi) gam ma túy loại Methamphetamine và 0,720 (không phẩy bảy trăm hai mươi) gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích 0,733 (Không phẩy bảy trăm ba mươi ba) gam ma túy Methamphetamine và 0,041 (không phẩy không trăm bốn mươi một) gam ma túy Heroine đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng ma túy Methamphetamine còn lại là 13,147 (Mười ba phẩy một trăm bốn mươi bảy) gam và chất ma túy Heroine còn lại là 0,679 (Không phẩy sáu trăm bảy mươi chín) gam cùng 0,659 (Không phẩy sáu trăm năm mươi chín) gam các viên nén hình tròn màu xanh. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 túi nilon màu trắng trong bên trong có 20 túi nilon loại mép miết chưa qua sử dụng; 02 túi nilon màu xanh loại có mép miết. Đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro max số IMEI: 354466593276475 bên trong lắp 01 thẻ sim trên một mặt thẻ sim có ghi dãy số 8984048008819816871 mặt kính lưng bị nứt vỡ (điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy) thu giữ của bị cáo Tạ Thị H và số tiền 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) đang gửi tại tài khoản 394909051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Phòng giao dịch số 5 Kho bạc Nhà nước khu vực IX Lào Cai. (Theo giấy nộp tiền ngày 25/5/2026). Đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Tạ Thị H khai mua của Dương Thanh N vào ngày 26/02/2026 tại khu vực bãi kiểm hóa Cửa khẩu quốc tế Lào Cai thuộc phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Qua trình điều tra, Dương Thanh N không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Tạ Thị H. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo Tạ Thị H không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Dương Thanh N có hành vi bán trái phép chất ma túy. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý đối với Dương Thanh N theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản Wechat mang tên tiếng Trung Quốc (ID: wxid_erej4ylgttp622) liên hệ với bị cáo Tạ Thị H đặt mua 10 viên ma túy loại Methamphetamine vào ngày 01/4/2026. Bị cáo H khai không quen biết, không rõ thông tin lai lịch của người đàn ông này. Cơ quan điều tra đã đề nghị Phòng An ninh mạng và Phòng chống tội phạm Công nghệ cao - Công an tỉnh Lào Cai và Sở Khoa học và Công nghệ - Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tra cứu, cung cấp thông tin đối với người dùng nhưng đến nay chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên chưa có đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 -

Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Tạ Thị H phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Tạ Thị H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/4/2026.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,716 (Không phải bảy trăm mười sáu) gam ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 túi nilon màu trắng, loại túi có mép miết và vỏ bì niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Tạ Thị H tại số nhà 081, đường M, tổ 10, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 01/4/2026”; 0,659 (Không phải sáu trăm năm mươi chín) gam các viên nén hình tròn màu xanh; 12,431 (Mười hai phẩy bốn trăm ba mươi một) gam Methamphetamine; 0,679 (Không phải sáu trăm bảy mươi chín) gam Heroine được cho riêng vào từng túi nilon đúng mẫu ký hiệu bên ngoài là M2, M3, M4 cùng 01 túi nilon màu trắng, các túi nilon có mép miết màu trắng, các túi nilon có mép miết màu xanh và vỏ bì niêm phong gửi giám định. Được niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Thị H tại số nhà 081, đường M, tổ 10, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 02/4/2026”; 01 túi nilon màu trắng trong bên trong có 20 túi nilon loại mép miết chưa qua sử dụng; 02 túi nilon màu xanh loại có mép miết.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro max số IMEI: 354466593276475 bên trong lắp 01 thẻ sim trên một mặt thẻ sim có ghi dãy số 8984048008819816871 mặt kính lưng bị nứt vỡ (điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy) thu giữ của bị cáo Tạ Thị H và số tiền 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng (một nghìn đồng) đang gửi tại tài khoản 394909051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Phòng giao dịch số 5 Kho bạc Nhà nước khu vực IX Lào Cai.(Theo giấy nộp tiền ngày 25/5/2026).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 Lào Cai ngày 29/6/2026).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tạ Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 34 và 36 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 6 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT CAT;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- Trại giam;
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kim Phụng

